

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Chi cục Quản lý đất đai

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-STNMT ngày 23/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước đã giao năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính – Kinh tế đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Chi cục Quản lý đất đai (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Kinh tế đất và lãnh đạo các phòng liên quan trực thuộc Chi cục Quản lý đất đai tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT;
- Sở Tài chính;
- VPĐK (website Sở);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, AVu(5)

CHI CỤC TRƯỞNG



Huỳnh Phúc Nguyên

CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TỈNH BÌNH ĐỊNH

Chương: 426

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số **1093/QĐ-CCQLĐĐ** ngày **28** tháng 11 năm 2022 của Chi cục Quản lý đất đai)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao theo Quyết định số 927/QĐ-STNMT ngày 28/12/2021	Dự toán điều chỉnh: tăng (+); giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính	540,00	-177,72	362,28	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0,00	22,48	22,48	
	Quản lý nhà nước. Trong đó:				
	+ Bổ sung kinh phí tiền lương và các khoản trích theo lương	0,00	22,48	22,48	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	540,00	-200,20	339,80	
	+ Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	110,00	-0,20	109,80	
	+ Kinh phí hoạt động chuyên môn nghiệp vụ	90,00	-15,00	75,00	
	+ Xác định giá đất cụ thể	340,00	-185,00	155,00	